TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 107/2021/HS-ST
Ngày: 20 - 8 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Giang
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông: Dương Đình Đức
Bà: Thân Thị Quyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Giáp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Lê Trung Kiên và ông Trần Anh Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 104/2021/TLST-HS, ngày 30/7/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 108/2021/QĐXXST-HS ngày 09/8/2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **DƯƠNG VĂN V**, sinh năm 1999 tại huyện P, tỉnh Thái Nguyên, tên gọi khác: không. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Xóm B, xã N, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: V Nam; con ông: không xác định được và bà: Dương Thị L. Chưa có vợ con. Bị cáo là con duy nhất trong gia đình. Tiền án: không. Tiền sự: Ngày 21/01/2020 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian là 12 tháng. V đã chấp hành xong vào ngày 21/01/2021. Nhân thân: Ngày 02/5/2018 bị cáo bị Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên quyết định xử phạt vi phạm hành chính với hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi ”Trộm cắp tài sản”. V đã chấp hành nộp phạt xong vào ngày 02/5/2018. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/5/2021 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên tòa).

- Người chứng kiến:

1. Anh Dương Minh T, sinh năm 1986

Trú tại: Xóm T, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

2. Anh Dương Văn Đ, sinh năm 1986

Trú tại: Xóm T, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 00 giờ 05 phút ngày 19/5/2021, tổ công tác công an xã Đ, huyện P phát hiện bắt quả tang Dương Văn V có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và V đã tự giác lấy từ túi quần bên trái phía trước đang mặc giao nộp cho tổ công tác 01 gói chất bột màu trắng, gói bằng túi nilong màu trắng (V khai là ma túy loại Heroin của V mua để sử dụng cho bản thân). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng gồm 01 gói chất bột màu trắng, gói bằng túi nilong màu trắng (niêm phong vào phong bì kí hiệu A).

Xét thấy vụ việc có dấu hiệu tội phạm nên công an xã Đ đã chuyển toàn bộ hồ sơ, đối tượng đến cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P để giải quyết theo thẩm quyền.

Hồi 9 giờ 30 phút ngày 20/5/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Dương Văn V tại Xóm B, xã N, huyện P, kết quả khám xét không thu giữ gì.

Hồi 15 giờ 40 phút ngày 19/5/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự, công an tỉnh Thái Nguyên đã tiến hành cân xác định khối lượng chất bột màu trắng (nghi là Heroine) thu giữ của Dương Văn V có khối lượng là 0,155 gam. Niêm phong trong phong bì kí hiệu A1 gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số 893/KL-KTHS ngày 27/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng là 0,155gam.

Tại Cơ quan điều tra, Dương Văn V khai nhận: Khoảng 22 giờ ngày 18/5/2021, V đi bộ một mình từ nhà đến khu vực cầu vượt Điềm Thụy để mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây, V gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 50.000 đồng tiền ma túy Heroine. Mua xong, V cất ma túy vào túi quần bên trái phía trước đang mặc sau đó đi tìm nơi để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác Công an xã Đ, huyện P phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như nêu trên.

Tại phiên tòa bị cáo Dương Văn V khai nhận rõ hành vi phạm tội như đã khai tại Cơ quan điều tra và bản cáo trạng nêu trên.

Bản cáo trạng số 114/CT-VKSPB, ngày 28/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Dương Văn V về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, trong phần tranh luận vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện P đã trình bày lời luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Dương Văn V phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Dương Văn V từ 24 đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo; về xử lý vật chứng cần tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu; buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Trong phần tranh luận, bị cáo thừa nhận việc truy tố, xét xử là không oan, đúng người, đúng tội. Lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt thấp nhất để bị cáo có cơ hội sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P; Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện P; Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Bị cáo thừa nhận do nghiện ma tuý nên đã tàng trữ ma tuý trong người để sử dụng cho bản thân không bán lại cho ai, không nhằm mục đích gì khác. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong, cân xác định trọng lượng ma túy, kết luận giám định, phù hợp với lời khai người tham gia tố tụng khác và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Vào khoảng 00 giờ 05 phút ngày 19/5/2021, tại khu vực xóm Trung 2, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, Dương Văn V là người nghiện chất ma túy đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,155 gam chất ma túy loại Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Tổ công tác Công an xã Đ, huyện P phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định:

"*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma tuý mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...

c) Heroine....có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an ở địa phương, là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu

tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân bị cáo nghiện ma tuý, có nhân thân xấu. Ngày 02/5/2018 bị cáo bị Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên quyết định xử phạt vi phạm hành chính với hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi ”Trộm cắp tài sản”. Đến ngày 21/01/2020 bị cáo lại tiếp tục bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian là 12 tháng. Bị cáo không lấy đó làm bài học mà nay lại tiếp tục phạm tội. Xét thấy, cần có một mức án tương xứng với tội trạng mà bị cáo gây ra và cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội đồng thời răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[**4]** Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và xác minh lời khai của bị cáo tại phiên tòa, xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma tuý, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xử lý vật chứng như sau:

Đối với vật chứng là 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn có dấu đỏ ký hiệu A1 ngoài bì thư có ghi hoàn trả 0,117 gam hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1 vụ Dương Văn V cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội đối với bị cáo như đề nghị về tội danh, điều luật áp dụng, xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[7] Về tạm giam bị cáo sau khi tuyên án: Căn cứ vào Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử ra Quyết định tạm giam bị cáo Dương Văn V với thời hạn 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

[8] Về nguồn gốc số ma túy: V khai mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực cầu vượt Điềm Thụy, thuộc xóm Trung 2, xã Đ, huyện P. Quá trình điều tra do không xác định được lai lịch địa chỉ của người đàn ông trên nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật hình sự. Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Dương Văn V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt chính: Xử phạt Dương Văn V **02** (Hai) năm **06** (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/5/2021.

3. Về tạm giam bị cáo sau khi tuyên án: Quyết định tạm giam bị cáo Dương Văn V với thời hạn 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

4. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn có dấu đỏ ký hiệu A1 ngoài bì thư có ghi hoàn trả 0,117 gam hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1 vụ Dương Văn V

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/8/2021 giữa Công an huyện P và Chi cục Thi hành án dân sự huyện P).*

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Dương Văn V phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị cáo Dương Văn V, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện P;
- Cơ quan điều tra CA huyện P;
- CQTHAHS Công an huyện P;
- Nhà tạm giữ Công an huyện P;
- CC T.H.A DS huyện P;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Giang